

BỘ TÀI CHÍNH  
TỔNG CỤC THUẾ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 104 TCT/PCCS  
V/v: chứng từ thu tiền thuê đất  
của Ban Quản lý khu CN cao

Hà nội, ngày 11 tháng 01 năm 2005

**Kính gửi:** - Ban quản lý khu công nghệ cao – thành phố HCM  
- Cục Thuế thành phố Hồ Chí Minh

Trả lời công văn số 11825CT/KCX-CN ngày 03/11/2004 của Cục thuế thành phố Hồ Chí Minh và công văn số 529/CV-KCNC ngày 29/10/2004 của Ban quản lý khu công nghệ cao thành phố Hồ Chí Minh về việc chứng từ thu tiền thuê đất; Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

- Căn cứ Nghị định 99/2003/NĐ-CP về việc ban hành quy chế Khu công nghệ cao;

- Căn cứ Thông tư số 80/2003/TT-BTC ngày 13/8/2003 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn tập trung, quản lý các khoản thu ngân sách nhà nước qua Kho bạc Nhà nước;

- Căn cứ Thông tư số 35/2001/TT-BTC ngày 25/5/2001 về việc hướng dẫn việc nộp tiền thuê đất, góp vốn liên doanh bằng giá trị quyền sử dụng đất của các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trong nước; Thông tư số 80/2003/TT-BTC ngày 13/8/2003 của Bộ Tài chính hướng dẫn tập trung, quản lý các khoản thu ngân sách nhà nước qua Kho bạc Nhà nước;

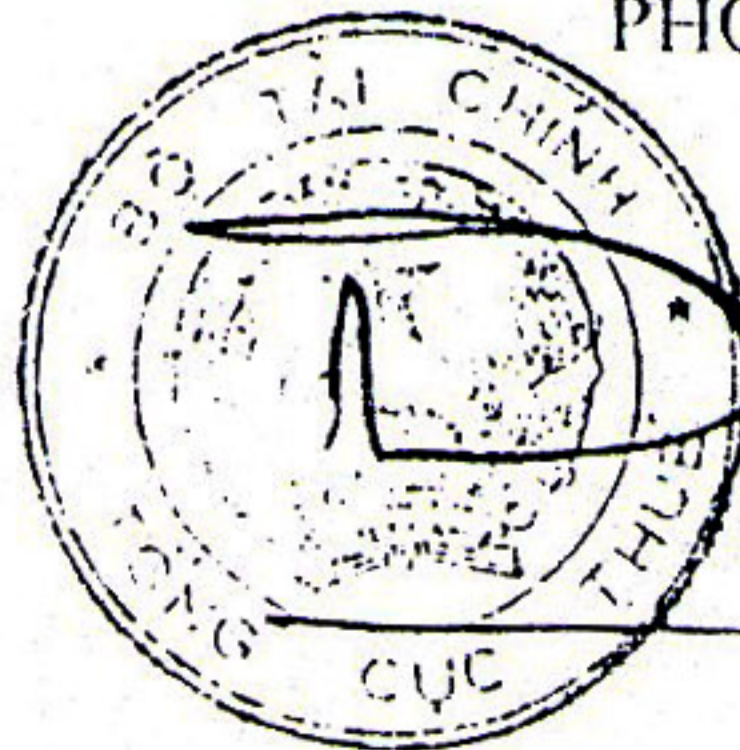
Trường hợp Ban quản lý công nghệ cao thành phố Hồ Chí Minh được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép ký Hợp đồng thuê đất với các nhà đầu tư trong và ngoài nước. Trong khi chưa có văn bản hướng dẫn về chứng từ nộp tiền thuê đất của các đối tượng đầu tư trong khu công nghệ cao thì căn cứ vào Hợp đồng thuê đất được ký kết giữa hai bên, Tờ khai nộp tiền thuê đất, bên thuê đất sử dụng giấy nộp tiền và trực tiếp thực hiện nộp tiền thuê đất vào kho bạc nhà nước theo đúng quy định tại Thông tư số 35/2001/TT-BTC ngày 25/5/2001, Thông tư 80/2003/TT-BTC ngày 13/8/2003 nêu trên. Chứng từ nộp tiền thuê đất vào kho bạc là căn cứ hạch toán chi phí.

Tổng cục Thuế trả lời để Cục thuế thành phố Hồ Chí Minh được biết và thực hiện. /.

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu: VP(HC), PCCS (2b)

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC THUẾ  
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG



Phạm Duy Khương